TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2022/QĐCNHGT	*Duyên Hải, ngày 24 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của bà Kiên Thị R, bà Trương Thị Thanh T và ông Đỗ Minh T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán đề ngày 06 tháng 4 năm 2022 của bà Kiên Thị R;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Bà Kiên Thị R, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền là bà Đoàn Thị Tú H, sinh năm 1995 (văn bản ủy quyền ngày 05/4/2022).

Tạm trú: khóm 3, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1984

Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: khóm 3, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Thanh T và ông Đỗ Minh T thống nhất trả cho bà Kiên Thị R 284.791.000 (Hai trăm tám mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi mốt nghìn) đồng tiền thức ăn.

- Về thời gian trả: Bà Trương Thị Thanh T, ông Đỗ Minh T và người đại diện theo ủy quyền của bà Kiên Thị R là bà Đoàn Thị Tú H tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Cơ quan Thi hành án giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định này được ban hành cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu: TA.

Lê Thị Thùy Linh